

Bản án số: 46/2024/HS-ST
Ngày: 29 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Khánh Quốc và bà Nguyễn Thị Nhung

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Phương Huyền - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H tham gia phiên tòa:

Bà Đặng Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2024/HSST ngày 29 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. TRẦN VĂN T, sinh năm 1967. HKTT và nơi ở: tổ 09, phường Đ, TP H, tỉnh H; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Nguyên Phó trưởng Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh H; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Có bố là Trần Văn B (đã chết) và mẹ là Trần Thị X; Có vợ là Trần Tố C và 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2002. Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo là đảng viên, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 351 – QĐ/UBKTTU ngày 05/11/2024 của Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy H. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. TRỊNH NGỌC T1, sinh năm 1971. HKTT: tổ 09, phường T, TP H, tỉnh H; Nơi ở hiện nay: tổ 13, phường Dân Chủ, TP H, tỉnh H; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Nguyên phó Chủ tịch liên minh Hợp tác xã tỉnh H; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Có bố là Trịnh Ngọc H (đã chết) và mẹ là Huỳnh Thị L (đã chết); Có vợ là Vũ Thị Ánh N và 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2007. Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo là đảng viên, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 352 – QĐ/UBKTTU ngày 05/11/2024 của Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy H. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. ĐINH THỊ NGỌC H, sinh năm 1980. HKTT và nơi ở: tổ 09, phường Đ, TP H, tỉnh H; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Nguyên Phó Chủ tịch liên minh Hợp tác xã tỉnh H; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Có bố là Đinh Thanh D và mẹ là Bùi Thị M; Có chồng là Lê Văn T và 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2012. Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo là đảng viên, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 353 – QĐ/UBKTTU ngày 05/11/2024 của Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy H. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Liên minh hợp tác xã tỉnh H; Trụ sở: Số 58, đường Lạc Long Quân, tổ 13, phường T, TP H, tỉnh H. Đại diện theo pháp luật: Ông Hà Ngọc T2 – Chủ tịch. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Kết quả điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra:

Ngày 14/3/2018 và ngày 11/4/2019 Liên minh HTX tỉnh H ban hành văn bản số 55 và số 102/LMHTX-VP về việc lập dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý Hợp tác xã năm 2018, năm 2019 (*kèm theo Dự toán chi tiết lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý Hợp tác xã năm 2018, năm 2019*) gửi Sở Tài chính tỉnh H thẩm định, trình Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh phê duyệt dự toán kinh phí để thực hiện. Ngày 04/4/2018 và ngày 09/5/2019, UBND tỉnh H ban hành Quyết định số 855 và số 935/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự toán chi tiết kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý Hợp tác xã của Liên minh HTX tỉnh năm 2018, năm 2019, trong đó thể hiện: Năm 2018, tổng số lớp học là 10 lớp; Năm 2019 tổng số lớp học là 09 lớp (*Số học viên bình quân khoảng 40 học viên/ 01 lớp; thời gian tổ chức 01 lớp là 05 ngày, không tổ chức đi thực tế; địa điểm tại khách sạn H, Khách sạn Đ, thành phố H; kinh phí là 700.000.000 đồng/10 lớp của năm 2018 và 700.000.000 đồng/09 lớp của năm 2019*).

Sau khi được UBND tỉnh H phê duyệt dự toán chi tiết kinh phí đào tạo thì từ ngày 16/4/2018 đến 30/9/2018 và từ ngày 20/5/2019 đến ngày 25/8/2019 Liên minh HTX tỉnh H đã tổ chức 19 lớp bồi dưỡng tại Khách sạn H.

Theo các Quyết định phân công nhiệm vụ năm 2018 và năm 2019 của Liên minh HTX tỉnh H thì Trần Văn T được phân công trực tiếp chỉ đạo đối với công tác đào tạo, tập huấn cán bộ quản lý và người lao động của các HTX trên địa bàn tỉnh; Văn phòng thực hiện chức năng tham mưu cho Chủ tịch về công tác đào tạo bồi dưỡng; Phòng kế hoạch - hỗ trợ phối hợp với Văn phòng lập kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý Hợp tác xã. Mặc dù theo quyết định phân công Văn phòng thực

hiện chức năng tham mưu cho Chủ tịch về công tác đào tạo bồi dưỡng nhưng thực tế việc tổ chức, quản lý các lớp bồi dưỡng do Đinh Thị Ngọc H - Trưởng phòng Kế hoạch hỗ trợ trực tiếp thực hiện. Để tổ chức các lớp bồi dưỡng, Đinh Thị Ngọc H đã phối hợp với bộ phận Văn phòng liên hệ với các Giảng viên là những người đã và đang công tác tại trường Bồi dưỡng cán bộ, Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Trung ương – trực thuộc Liên minh HTX Việt Nam tham gia giảng dạy; liên hệ với Ông Nguyễn Xuân L và bà Nguyễn Thị T là chủ khách sạn H để thuê hội trường tổ chức các lớp bồi dưỡng, phòng nghỉ cho học viên, giảng viên; lập danh sách học viên và gửi giấy mời đến các HTX để mời các học viên tham gia.

Theo nhiệm vụ được phân công, Trần Văn T đã trực tiếp chỉ đạo việc tổ chức các lớp bồi dưỡng từ lớp số 01 đến lớp số 03 của năm 2018. Đến khi kết thúc lớp số 03 năm 2018, Thành đã ký Giấy ủy quyền số 156/GUQ-LMHTX ngày 02/7/2018 và năm 2019 ký Giấy ủy quyền số 131/GUQ-LMHTX ngày 15/5/2019 ủy quyền cho Trịnh Ngọc T1 – Phó chủ tịch Liên minh HTX trực tiếp giải quyết và ký các văn bản tổ chức các lớp bồi dưỡng cho cán bộ quản lý HTX với các nội dung cụ thể:⁽¹⁾ Quyết định tổ chức lớp đào tạo, bồi dưỡng; ⁽²⁾ Quyết định lựa chọn đơn vị tổ chức lớp học; ⁽³⁾ Hợp đồng thuê hội trường, thuê phòng nghỉ, thiết bị lớp học và biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng; ⁽⁴⁾ Danh sách thanh toán tiền thù lao cho giảng viên, cán bộ quản lý lớp, tiền ăn cho giảng viên và học viên, tiền xăng xe đi lại cho học viên.

Sau khi được ủy quyền, Trịnh Ngọc T1 ký ban hành Nội quy, quy chế lớp bồi dưỡng các Hợp tác xã tỉnh H năm 2018 và năm 2019 trong đó nêu rõ *“Đồng chí Đinh Thị Ngọc H – Trưởng phòng kế hoạch hỗ trợ đầu giờ buổi sáng lên điểm danh, báo cáo sỹ số cho đồng chí Giảng viên và Thường trực Lãnh đạo cơ quan Liên minh Hợp tác xã”* và việc thanh toán tiền chế độ cho học viên *“Học viên được nhận chế độ vào ngày cuối cùng của khóa học, học viên nghỉ ½ các ngày học sẽ không được nhận chế độ. Trường hợp học viên có việc khẩn không theo hết kỳ học và được sự nhất trí của tập thể lớp, Ban tổ chức báo cáo với Thường trực cơ quan xin ý kiến giải quyết”*.

Khi các lớp diễn ra, bà Bùi Thị L là cán bộ hợp đồng thuộc Văn Phòng được Trịnh Ngọc T1, Phó chủ tịch Liên minh Hợp tác xã kiêm phụ trách Văn Phòng giao hỗ trợ Đinh Thị Ngọc H thực hiện việc phát tài liệu cho học viên; ứng tiền từ thủ quỹ và cùng H phát tiền chế độ cho học viên. Đinh Thị Ngọc H có nhiệm vụ điểm danh sỹ số học viên tại mỗi buổi học. Tại các lớp bồi dưỡng, học viên tham gia học không đầy đủ theo giấy mời của Liên minh HTX; học viên các lớp đã đề xuất với Đinh Thị Ngọc H về việc rút ngắn thời gian học. Sau khi xin ý kiến và được sự đồng ý của Trần Văn T, Trịnh Ngọc T1 nên H đã thống nhất với học viên rút ngắn thời gian học của các lớp bồi dưỡng từ 05 ngày/lớp xuống còn 04 ngày/lớp.

Về các khoản kinh phí tổ chức, khi tham gia lớp bồi dưỡng các học viên sẽ được hỗ trợ tiền ăn là 75.000 đồng/ngày và tiền xăng xe đi lại 1.000 đồng/km, thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt. Cụ thể: Năm 2018, sau khi buổi học cuối cùng của mỗi khóa học kết thúc bà Bùi Thị L làm thủ tục ứng tiền từ thủ quỹ Nguyễn Kim K và thủ quỹ Bùi Thị L *(căn cứ theo nhiệm vụ thủ quỹ Bùi Thị L theo dõi từ lớp 01 đến lớp 03, Nguyễn Kim K theo dõi từ lớp 04 đến lớp 10)* để chi trả cho học viên, giảng viên. Mỗi

lần tạm ứng bà Lan đều phải lập giấy tạm ứng căn cứ theo thông tin do Đinh Thị Ngọc H cung cấp bao gồm số học viên nhận tiền, số tiền học viên, giảng viên được nhận, sau đó trình Trần Văn T ký duyệt và chuyển lại cho thủ quỹ để tạm ứng. Năm 2019, thủ quỹ Nguyễn Kim Klàm thủ tục rút tiền tại Kho bạc Nhà nước tỉnh H nhập quỹ, quản lý, sau đó Đinh Thị Ngọc H làm thủ tục ứng toàn bộ số tiền do thủ quỹ quản lý đối với từng lớp và trình Trần Văn T ký duyệt để thực hiện các khoản thanh toán. Số tiền không chi hết của mỗi lớp học được H bàn giao lại cho thủ quỹ Nguyễn Kim Kquản lý. Mỗi lần bàn giao tiền đều được Khánh ký nhận vào sổ tay cá nhân của Đinh Thị Ngọc H. Việc chi tiêu các khoản tiền này được bộ phận thủ quỹ ghi chép theo dõi chi tiết tại sổ tay của cá nhân. Đối với việc thanh toán các khoản kinh phí, các khoản thuê hội trường, thuê phòng ngủ cho học viên, giảng viên được thanh toán bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của đơn vị cung cấp dịch vụ là Khách sạn H (*Số tài khoản 45510000079555 mở tại ngân hàng BIDV H*).

Đối với chứng từ thanh toán, sau khi các lớp học kết thúc, bộ phận quản lý lớp chuyển lại cho kế toán là Trịnh Ngọc T và Trần Thị Thu H tập hợp, làm thủ tục thanh toán. Chứng từ liên quan đến thanh toán chế độ học viên gồm danh sách học viên ký nhận hỗ trợ tiền ăn, tài liệu, văn phòng phẩm; chứng từ thanh toán tiền thù lao cho giảng viên gồm: hợp đồng giảng dạy, thanh lý hợp đồng, danh sách giảng viên ký nhận tiền thù lao; chứng từ thanh toán dịch vụ cho khách sạn H gồm hợp đồng thuê hội trường thiết bị, biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng, hóa đơn bán hàng của Khách sạn H. Tại các chứng từ thanh toán thể hiện, các lớp 1,2,3 năm 2018 Trần Văn T ký dưới mục “Thủ trưởng đơn vị”, “Đại diện bên A”; Trịnh Ngọc T ký dưới mục “Kế toán”; Đinh Thị Ngọc H ký dưới mục “Người lập” tại các danh sách phát tiền chế độ cho học viên, thù lao cho Giảng viên; Trịnh Ngọc T1 ký dưới mục “người mua hàng” trên các hóa đơn của Khách sạn H. Tại các lớp 4,5,6,7,8,9,10 năm 2018 và 09 lớp năm 2019 Trịnh Ngọc T1 ký dưới mục “Thủ trưởng đơn vị”, “Đại diện bên A”; Trần Thị Thu H và Trịnh Ngọc Tký dưới mục “Kế toán”; Đinh Thị Ngọc H ký dưới mục “Người lập” tại các danh sách phát tiền chế độ cho học viên, thù lao cho Giảng viên và mục “Người mua hàng” trên các hóa đơn của Khách sạn H.

Qua xác minh với các học viên tại các HTX có tên trong danh sách nhận tiền chế độ trong hồ sơ quyết toán xác định nhiều trường hợp học viên không tham gia bồi dưỡng nhưng vẫn có tên trong danh sách nhận tiền; không phải là hội viên của HTX; có được gửi giấy mời nhưng không tham gia bồi dưỡng; có tham gia bồi dưỡng nhưng về trước nên không được nhận tiền chế độ. Đối với các học viên có tham gia bồi dưỡng khai đều được phát tài liệu bồi dưỡng, được lo chỗ ngủ, thời gian mỗi lớp học đều không tổ chức đủ 05 ngày (*chỉ từ 03 ngày hoặc 04 ngày*).

Trong quá trình tổ chức 19 lớp bồi dưỡng, sau khi học viên các lớp đề xuất về việc rút ngắn thời gian học. Đinh Thị Ngọc H đã xin ý kiến và được sự đồng ý của Trần Văn T, Trịnh Ngọc T1 nên đã thống nhất với học viên rút ngắn thời gian học của các lớp bồi dưỡng từ 05 ngày/lớp xuống còn 04 ngày/lớp. Tuy nhiên đối với các khoản toán tiền chế độ học viên; Thù lao giảng viên; Thanh toán các khoản thuê phòng ngủ cho giảng viên, phòng ngủ cho học viên, thuê hội trường cho khách sạn H, Liên minh

HTX tỉnh H vẫn thực hiện việc thanh toán và lập hồ sơ đề nghị quyết toán khoản kinh phí theo đúng dự toán đã được phê duyệt (05 ngày/lớp), đã gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân tham gia các lớp học, tổng số tiền 277.513.000 đồng (năm 2018 là 159.600.000 đồng; 2019 là 117.913.000 đồng). Cụ thể:

* Đối với 10 lớp năm 2018, số tiền quyết toán chênh lệch cao hơn so với thanh toán theo thực tế đã gây thiệt hại 159.600.000đ.

- *Thanh toán tiền chế độ cho học viên:* Tại hồ sơ quyết toán thể hiện, tổng số học viên tham gia 10 lớp bồi dưỡng năm 2018 là 404 học viên, số ngày học là 05 ngày, tổng số tiền đã quyết toán là 165.500.000đ. Kết quả điều tra xác định số học viên tham gia học tập thực tế 10 lớp bồi dưỡng là 313 học viên; số ngày học thực tế là 04 ngày, tổng số tiền đã chi thực tế là 93.900.000đ. Số tiền chênh lệch giữa hồ sơ quyết toán và thanh toán theo thực tế là 71.600.000 đồng, trong đó:

+ Khoản tiền ăn cho học viên: Khi kết thúc các lớp bồi dưỡng mỗi học viên được hỗ trợ khoản tiền 300.000 đồng. Số tiền quyết toán chênh lệch so với thực tế là: 56.100.000 đồng.

+ Tiền xăng xe cho học viên: Không thanh toán cho các học viên nhưng số tiền quyết toán là 15.500.000 đồng.

- *Thanh toán tiền thù lao cho giảng viên:* Năm 2018, có 04 giảng viên tham gia giảng dạy là bà Nguyễn Thị T; bà Vũ Thị Bích H; ông Nguyễn Đình T; bà Nguyễn Thị Thúy V với mức thù lao ký kết trong hợp đồng là 1.000.000 đồng/ngày (02 buổi). Tại hồ sơ quyết toán thể hiện các giảng viên này đều được thanh toán đầy đủ khoản thù lao theo thời gian giảng dạy là 05 ngày, số tiền chênh lệch giữa hồ sơ quyết toán (05 ngày) và thanh toán theo ngày giảng dạy thực tế (04 ngày) là 10.000.000 đồng.

- *Thanh toán các khoản thuê phòng ngủ cho giảng viên; phòng ngủ cho học viên; thuê hội trường, âm thanh, điện nước cho khách sạn H:* Tại hồ sơ quyết toán thể hiện, tại các lớp bồi dưỡng phía Liên minh HTX tỉnh H đã thanh toán đầy đủ với thời gian sử dụng các dịch vụ “thuê phòng ngủ cho giảng viên, tiền thuê phòng ngủ cho học viên, tiền thuê hội trường” là 05 ngày, tổng số tiền đã thanh toán là 390.000.000 đồng. Số tiền chênh lệch giữa hồ sơ quyết toán (05 ngày) và thanh toán theo ngày học thực tế (04 ngày) là 78.000.000 đồng.

Như vậy, khoản kinh phí tổ chức 10 lớp bồi dưỡng năm 2018, đã bị Liên minh HTX tỉnh H quyết toán chênh lệch cao hơn so với thanh toán theo thực tế diễn ra tại các lớp học là: 159.600.000 đồng (71.600.000 đồng + 10.000.000 đồng + 78.000.000 đồng).

Ngày 28/6/2019, Sở Tài chính tỉnh H ban hành Thông báo số 30/TB-STC về việc xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2018 đối với Liên minh Hợp tác xã tỉnh H, trong đó khoản kinh phí tổ chức 10 lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý Hợp tác xã của Liên minh HTX tỉnh được duyệt quyết toán là 700.000.000 đồng.

* Đối với 09 lớp năm 2019, số tiền quyết toán chênh lệch cao hơn so với thanh toán theo thực tế đã gây thiệt hại 117.913.000đ. Cụ thể như sau:

- *Việc thanh toán tiền chế độ cho học viên:* Tại hồ sơ quyết toán thể hiện 09 lớp bồi dưỡng năm 2019 có tổng số 464 học viên, tổng số tiền ăn đã quyết toán là 135.750.000 đồng, tiền xăng xe hỗ trợ học viên là: 31.933.000 đồng. Kết quả điều tra xác định, tổng số học viên tham gia học thực tế là: 306 học viên. Số tiền chênh lệch giữa quyết toán (464 học viên) và chi thực tế (306 học viên) là 26.013.000 đồng, trong đó:

+ Khoản tiền ăn cho học viên: Khi kết thúc các lớp bồi dưỡng mỗi học viên được hỗ trợ khoản tiền ăn 05 ngày, số tiền là 375.000 đồng/người. Số tiền chênh lệch là 21.000.000 đồng.

+ Tiền xăng xe cho học viên: Số tiền không thanh toán là 5.013.000 đồng.

- Ngoài ra, căn cứ tài liệu điều tra xác định 09 lớp bồi dưỡng năm 2019 đều diễn ra trong thời gian 04 ngày nhưng lại chi trả cho các học viên là 05 ngày, tăng 01 ngày so với thực tế, dẫn đến việc số tiền quyết toán chênh lệch tăng so với thanh toán theo ngày học thực tế là 22.950.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền chế độ cho học viên quyết toán chênh lệch tăng so với thanh toán theo thực tế thực hiện là: 48.963.000 đồng (26.013.000 đồng + 22.950.000đồng).

- *Thanh toán tiền thù lao cho giảng viên:* Năm 2019, có 02 giảng viên tham gia giảng dạy là bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn Đ với mức thù lao ký kết trong hợp đồng là 1.400.000 đồng/ngày (02 buổi). Tại hồ sơ quyết toán thể hiện tại các lớp 5,6, 7, 9 các giảng viên này đều được thanh toán đầy đủ khoản thù lao theo dự toán được duyệt, số tiền chênh lệch giữa hồ sơ quyết toán (05 ngày) và thanh toán theo ngày học thực tế (04 ngày) là 5.600.000đồng.

- *Thanh toán các khoản thuê phòng ngủ cho giảng viên; phòng ngủ cho học viên; thuê hội trường, âm thanh, điện nước cho khách sạn H:* Căn cứ chứng từ trong hồ sơ quyết toán, tại các lớp bồi dưỡng phía Liên minh HTX tỉnh H đã thanh toán đầy đủ với thời gian sử dụng các dịch vụ “thuê phòng ngủ cho giảng viên; tiền thuê phòng ngủ cho học viên; tiền thuê hội trường” là 05 ngày, tổng số tiền đã thanh toán là 350.750.000 đồng. Số tiền chênh lệch giữa hồ sơ quyết toán và thanh toán theo ngày học thực tế là 63.350.000 đồng.

Như vậy, khoản kinh phí tổ chức 09 lớp bồi dưỡng năm 2019 đã bị Liên minh HTX tỉnh H quyết toán chênh lệch cao hơn so với thanh toán theo thực tế diễn ra tại các lớp học là: 117.913.000 đồng (48.963.000 đồng + 5.600.000 đồng + 63.350.000 đồng).

Ngày 31/8/2020, Sở Tài chính tỉnh H ban hành Thông báo số 92/TB-STC-TCCHSN về việc xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2019 đối với Liên minh Hợp tác xã tỉnh H, trong đó khoản kinh phí tổ chức 09 lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý Hợp tác xã của Liên minh HTX tỉnh được duyệt quyết toán là 700.000.000 đồng.

Tổng số tiền được quyết toán không liên quan đến 19 lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý Hợp tác xã năm 2018, 2019 của Liên minh HTX tỉnh H là 277.513.000 đồng (Năm 2018 là 159.600.000 đồng, năm 2019 là 117.913.000 đồng).

Căn cứ việc ghi chép, theo dõi của bộ phận thủ quỹ; việc ghi chép tại sổ tay cá nhân của Đinh Thị Ngọc H xác định số tiền Liên minh HTX giữ lại là 97.613.000 đồng. Quá trình tổ chức các lớp học năm 2018, đã sử dụng 8.450.000 đồng để chi thêm tiền ăn cho giảng viên; mua văn phòng phẩm; in tài liệu; phong bì tiếp khách; xăng cho kế toán đi lại; thuê xe ô tô. Việc chi tiêu không có hoá đơn, chứng từ mà được thể hiện qua việc ghi chép tại sổ tay cá nhân của thủ quỹ Nguyễn Kim K và Bùi Thị L. Khi kết thúc các lớp học trong từng năm, tại buổi họp cơ quan ngày 25/12/2018 và 16/12/2019 do Trần Văn T chủ trì đã thống nhất sử dụng số tiền không chi hết của 19 lớp bồi dưỡng vào việc chi tiền Tết cho cán bộ Liên minh HTX tỉnh H.

- Số tiền chênh lệch còn lại 179.900.000 đồng, trong đó có 22.950.000 đồng tiền chế độ học viên của năm 2019 và 156.950.000 đồng tiền thù lao giảng viên, thanh toán dịch vụ cho khách sạn H các bị cáo khai đã thanh toán đủ theo hợp đồng, không chiếm giữ khoản tiền trên.

2. Kết quả trưng cầu giám định:

2.1. Kết quả trưng cầu giám định giám định thiệt hại.

* Đối với việc thanh toán chế độ cho học viên:

- Ngày 17/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh H ra Quyết định trưng cầu giám định số: 58/QĐ-CSKT và ngày 15/4/2021 ra Quyết định Trưng cầu giám định bổ sung số: 02/QĐ-CSKT trưng cầu giám định viên Sở Tài chính tỉnh H xác định thiệt hại trong việc thanh toán 97.613.000 đồng tiền chế độ học viên 19 lớp bồi dưỡng năm 2018, 2019.

Kết luận giám định của Tổ giám định tư pháp theo Quyết định số 42/QĐ – STC ngày 31/3/2021 của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh H đã kết luận: Việc thanh toán của Liên minh HTX tỉnh H vi phạm Khoản 4, Điều 8 của Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13; Khoản 1, Khoản 2, Điều 13 Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015. Hành vi trên đã gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân tham gia các lớp học với tổng số tiền là 97.613.000 đồng, trong đó thiệt hại cho ngân sách Nhà nước là 82.113.000 đồng, thiệt hại cho học viên là 15.500.000 đồng.

- Ngày 16/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh H đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 03/CSKT trưng cầu giám định xác định thiệt hại trong việc thanh toán 22.950.000 đồng vượt số ngày học thực tế cho các học viên tham gia học tại 09 lớp năm 2019.

Kết luận giám định tư pháp của Tổ giám định tư pháp theo Quyết định số 42/QĐ-STC ngày 31/3/2021 của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh H xác định: “ Trong trường hợp, nếu học viên học viên tập trung 04 ngày, vẫn đảm bảo chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch (giảng viên đã tăng thời gian các buổi học chính trên lớp), thời gian

còn lại là 01 ngày để viết bài thu hoạch, nghiên cứu tài liệu thì vẫn đúng với dự toán được duyệt và không sai quy định. Trong trường hợp, nếu học viên chỉ học 04 ngày là hoàn thành chương trình đào tạo, bồi dưỡng, không viết thu hoạch, nghiên cứu tài liệu, mà được thanh toán chế độ tiền ăn đủ 05 ngày là không đúng quy định, gây thiệt hại cho nhà nước số tiền 22.950.000 đồng”.

Căn cứ nội dung kết luận giám định, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập tài liệu làm rõ các nội dung trong việc xác định thiệt hại, kết quả xác định: Thời gian học tập trung trên lớp các giảng viên vẫn đảm bảo chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch, truyền đạt đủ lượng kiến thức cho học viên. Thời gian còn lại các học viên không viết bài thu hoạch nhưng ban quản lý lớp và các giảng viên vẫn yêu cầu học viên tiếp tục tự nghiên cứu tài liệu theo giáo trình đã được phát và cho số điện thoại của giảng viên để liên hệ khi cần hỗ trợ. Một số học viên đã liên hệ lại với giảng viên để trao đổi và đề nghị được giải đáp các nội dung liên quan trong quá trình nghiên cứu tài liệu. Ngày 06/8/2021, Tổ giám định viên tư pháp ban hành Văn bản số 2008/STC-TCHCSN xác định việc thanh toán gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước số tiền 22.950.000 đồng.

Như vậy, việc Liên minh Hợp tác xã thanh toán tiền chế độ cho học viên 19 lớp bồi dưỡng gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước và học viên là 120.563.000 đồng (Năm 2018 là 71.600.000 đồng, năm 2019 là 48.963.000 đồng).

* Đối với việc thanh toán tiền thù lao cho Giảng viên; tiền thuê phòng ngủ cho học viên, tiền thuê hội trường tổ chức lớp.

Trên cơ sở Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 03/CSKT ngày 16/6/2021 của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh H đề nghị giám định việc thanh toán các khoản: tiền thù lao giảng viên, tiền thuê phòng ngủ cho học viên, tiền thuê hội trường tổ chức lớp học nhiều hơn 01 ngày so với thực tế diễn ra mỗi lớp học số tiền đề nghị chênh lệch là 156.950.000 đồng có gây thiệt hại cho Ngân sách Nhà nước hay không. Kết luận giám định của Tổ giám định tư pháp theo quyết định số 42/QĐ – STC ngày 31/3/2021 của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh H xác định: *“Việc Liên minh HTX tỉnh H thanh toán đầy đủ các khoản: tiền thuê phòng ngủ cho giảng viên; tiền thuê phòng ngủ cho học viên; tiền thuê hội trường, âm thanh, điện nước; tiền thù lao cho giảng viên theo hợp đồng đã ký kết, thanh toán bằng hình thức chuyển khoản cho đơn vị, cá nhân cung cấp dịch vụ trong thời gian 05 ngày theo dự toán được duyệt là đúng hợp đồng đã ký kết, hóa đơn và thanh lý hợp đồng, phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 3, Điều 401 Bộ Luật dân sự năm 2015 và điều 297 Luật Thương mại năm 2005, không gây thiệt hại cho Nhà nước.”*

Ngày 30/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh H ban hành văn bản số 1442/CSKT đề nghị làm rõ kết quả trưng cầu giám định đối với việc thanh toán số tiền 156.950.000 đồng. Kết luận của Tổ giám định tư pháp xác định chưa đủ cơ sở để đưa ra kết luận theo đề nghị của Cơ quan điều tra với lý do chưa xác định được số tiền chênh lệch 156.950.000 đồng do ai được giữ.

2.2. Kết quả trưng cầu giám định giám định chữ viết:

Ngày 19/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh H ra Quyết định trưng cầu giám định số 132/QĐ-CSKT trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết trên danh sách phát tiền chế độ cho học viên của 19 lớp bồi dưỡng. Kết luận giám định số 250/KLGD-CAT-PC09 ngày 19/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Trịnh Ngọc Tlà người viết nội dung số tiền trên danh sách học viên nhận tiền tại các lớp 1,2,3 năm 2018; Trần Thị Thu H là người viết nội dung số tiền trên danh sách học viên nhận tiền tại các lớp 4,5,7,8,10 năm 2018; Đinh Thị Ngọc H là người ký dưới mục “Người lập” của 38 bản Danh sách học viên nhận tiền chế độ của 19 lớp bồi dưỡng.

Ngày 04/9/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh H ra Quyết định trưng cầu giám định số 1090/QĐ-CSKT trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết trên danh sách phát tiền chế độ cho học viên của 19 lớp bồi dưỡng. Kết luận giám định số 444/KL-KTHS ngày 09/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Chữ ký đứng tên Trần Văn T dưới mục “Thủ trưởng đơn vị” trên các danh sách học viên nhận hỗ trợ tiền ăn, tài liệu, văn phòng phẩm; tiền xăng xe đi, về tại các lớp 1,2,3 năm 2018 do ông Trần Văn T ký ra; Chữ ký đứng tên Trịnh Ngọc T1 trên các danh sách học viên nhận hỗ trợ tiền ăn, tài liệu, văn phòng phẩm; tiền xăng xe đi, về tại các lớp 4,5,6,7,8,9,10 năm 2018 và các lớp 1,2,3,4,5,6,7,8,9 năm 2019 do ông Trịnh Ngọc T1 ký ra (BL1845-1848).

2.3. Kết quả trưng cầu giám định trích xuất, khôi phục dữ liệu điện tử:

Ngày 03/7/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh H ra Quyết định trưng cầu giám định số 860/QĐ-CSKT trưng cầu giám định khôi phục dữ liệu điện tử tại các ổ cứng máy tính laptop thu giữ ngày 30/5/2024 trong quá trình khám xét tại phòng làm việc của bị cáo Đinh Thị Ngọc H.

Ngày 10/7/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H ban hành Kết luận giám định số 347/KL-KTHS kèm theo dữ liệu điện tử đã khôi phục tại Laptop được lưu giữ trong 01 ổ cứng HDD dung lượng 500GB có số S/N:WCC4M13IMIPO.

3. Xác định hậu quả thiệt hại của vụ án:

Đối với việc thanh toán chế độ cho học viên, căn cứ kết luận giám định của Tổ giám định viên tư pháp và các tài liệu khác thu thập được xác định việc Liên minh HTX thanh toán tiền chế độ cho học viên đã gây thiệt hại số tiền là 120.563.000 đồng, trong đó năm 2018 là 71.600.000 đồng; năm 2019 là 48.963.000 đồng (*thiệt hại cho ngân sách Nhà nước là 105.063 đồng, thiệt hại cho học viên là 15.500.000 đồng*)...

Đối với việc thanh toán các dịch vụ thuê hội trường; phòng nghỉ học viên; phòng ngủ giảng viên cho phía Khách sạn H; tiền thù lao giảng viên. Tổ giám định tư pháp kết luận việc thanh toán các khoản kinh phí nêu trên không gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước

Tuy nhiên quá trình điều tra xác định, việc tổ chức bồi dưỡng nhiều lớp (19 lớp), diễn ra trong thời gian dài, Liên minh Hợp tác xã ký hợp đồng thuê hội trường và thiết bị với phía khách sạn H; hợp đồng giảng dạy với các Giảng viên không phải là ký hợp đồng chung cho cả năm mà được ký riêng cho từng lớp học. Nội dung hợp đồng thể

hiện việc thanh toán căn cứ theo số ngày cung cấp dịch vụ, không phải khoán khối lượng công việc. Nên khi thấy việc thanh toán các dịch vụ tại các lớp học đầu của năm 2018 nhiều hơn thực tế ngày sử dụng Trần Văn T, Trịnh Ngọc T1, Đinh Thị Ngọc H phải đưa phương án, kế hoạch để thay đổi địa điểm tổ chức hoặc bàn bạc trao đổi lại với các giảng viên và phía khách sạn H theo điều khoản trong hợp đồng đã ký để thống nhất việc thanh toán theo đúng ngày học nhưng sau đó tiếp tục đồng ý với học viên rút ngắn thời gian và tiếp tục thống nhất với bên cung cấp dịch vụ để lập chứng từ thanh toán theo đúng hợp đồng đã ký mà không căn cứ đúng với ngày học thực tế. Việc làm này buộc các bị cáo phải biết sẽ gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước. Do đó, đủ căn cứ xác định việc thanh toán khoản thù lao cho Giảng viên; khoản dịch vụ cho Khách sạn H nhiều hơn 01 ngày so với thực tế thực hiện đã gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước số tiền 156.950.000 đồng và các bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với thiệt hại cho ngân sách Nhà nước trong việc thanh toán các khoản tiền này.

Như vậy hành vi Trần Văn T, Trịnh Ngọc T1, Đinh Thị Ngọc H đã gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước số tiền là: $120.563.000đ + 156.950.000đ = 277.513.000$ đồng, trong đó năm 2018 là 159.600.000 đồng; năm 2019 là 117.913.000 đồng (thiệt hại cho ngân sách Nhà nước là 262.013.000 đồng, thiệt hại cho học viên là 15.500.000 đồng).

Cáo trạng số 67/CT-VKSHB-P1 ngày 29/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình truy tố: Trần Văn T, Trịnh Ngọc T1, Đinh Thị Ngọc H về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ” theo điểm b, c khoản 2 Điều 356 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 356; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 30 đến 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, có thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Trịnh Ngọc T1 từ 24 đến 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, có thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Đinh Thị Ngọc H từ 24 đến 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, có thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Trần Văn T, Trịnh Ngọc T1, Đinh Thị Ngọc H cho Ủy ban nhân dân nơi các bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo khắc phục hậu quả và trả lại cho Liên minh HTX tỉnh H 01 máy tính xách tay.

Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về pháp luật tố tụng.

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân tỉnh H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi các bị cáo đã thực hiện:

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở khẳng định: Năm 2018 và năm 2019 trong quá trình tổ chức 19 lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý hợp tác xã, Trần Văn T với chức vụ Chủ tịch Liên minh HTX tỉnh HB, Trịnh Ngọc T1 là Phó Chủ tịch, kiêm phụ trách văn phòng, Đinh Thị Ngọc H là Trưởng phòng kế hoạch đã tự ý rút ngắn thời gian học từ 05 ngày xuống còn 04 ngày để thực hiện việc thanh quyết toán không đúng với thực tế gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân tham gia các lớp học với tổng số tiền là 277.513.000 đồng, trong đó năm 2018 là 159.600.000 đồng, năm 2019 là 117.913.000 đồng.

Như vậy, đã đủ chứng cứ để kết luận hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 356 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những gây thiệt hại về tài sản và xâm hại đến hoạt động đúng đắn trong công tác quản lý Nhà nước mà còn ảnh hưởng xấu đến việc thực hiện đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cho tổ chức kinh tế tập thể Hợp tác xã.

Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi mà lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình làm trái công vụ gây thiệt hại cho Ngân sách Nhà nước là 262.013.000 đồng,

thiệt hại cho cá nhân học viên là 15.500.000 đồng. Vì vậy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội đối với các bị cáo.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nên cần phải cá thể hóa vai trò, trách nhiệm của từng bị cáo. Trong vụ án này Trần Văn T là người đứng đầu, Chủ tịch Liên minh HTX có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thực hiện việc giảng dạy cho các học viên, sau khi được Trịnh Ngọc T1 và Đinh Thị Ngọc H báo cáo đã đồng ý chủ trương rút ngắn thời gian học từ 05 ngày xuống còn 04 ngày nên phải chịu trách nhiệm chính. Đối với Trịnh Ngọc T1 là Phó chủ tịch, kiêm phụ trách Văn phòng, Đinh Thị Ngọc H là Trưởng phòng kế hoạch tham gia với vai trò đồng phạm, trực tiếp tham mưu cho Trần Văn T việc rút ngắn thời gian bồi dưỡng và thực hiện thanh quyết toán khổng nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm sau bị cáo Thành là phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, trong đó Trần Văn T khắc phục số tiền là 134.070.000đ, Đinh Thị Ngọc H khắc phục số tiền là 72.450.000đ, Trịnh Ngọc T1 khắc phục số tiền là 71.000.000đ. Các bị cáo trong quá trình công tác đã có thành tích xuất sắc nên được UBND tỉnh H, Liên minh HTX Việt Nam, Bộ Công thương tặng nhiều Bằng khen, Giấy khen, bị cáo Thành được Chủ tịch nước tặng Huân chương lao động hạng Ba. Trong những năm công tác tại liên minh hợp tác xã các bị cáo đã có nhiều đóng góp, công hiến, từ lúc Liên minh HTX tỉnh H còn là một tổ chức yếu kém, sập xệ nay đã trở thành một điểm sáng kinh tế, thay đổi cơ bản diện mạo, phát triển đi lên. Trong quá trình điều tra Liên minh HTX tỉnh H đã có đơn xin đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ngoài ra bị cáo Trần Văn T có bố đẻ là ông Trần Văn B được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất. Đinh Thị Ngọc H có bố mẹ đẻ được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, ông Đinh Thanh D (bố đẻ bị cáo H) là thương binh.

Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho từng bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt các bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Trong vụ án này các bị cáo đều lần đầu phạm tội, chủ động khắc phục toàn bộ thiệt hại do mình gây ra, do đó Hội đồng xét xử xem xét áp dụng chính sách khoan hồng được quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐTP ngày 30/12/2020 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao khi lượng hình. Các bị cáo đều có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần thiết phải cách ly Trần Văn T, Trịnh Ngọc T1, Đinh Thị Ngọc

H ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ để cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về hành vi của các cá nhân khác trong vụ án:

4.1. Đối với bộ phận kế toán của Liên minh HTX tỉnh H gồm ông Trịnh Ngọc T và bà Trần Thị Thu H có nhiệm vụ tập hợp chứng từ từ bộ phận quản lý lớp để lập hồ sơ đề nghị thanh, quyết toán. Các cá nhân này không trực tiếp tham gia, điều hành các lớp bồi dưỡng nên không biết được việc rút ngắn thời gian và số học viên tham gia bồi dưỡng thực tế tại mỗi lớp. Quá trình điều tra cũng không có tài liệu xác định các cá nhân này có ý làm sai lệch chứng từ quyết toán. Do vậy không đủ căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông Trịnh Ngọc T và bà Trần Thị Thu H là đúng quy định.

4.2. Bộ phận thủ quỹ của Liên minh HTX tỉnh H là bà Bùi Thị L và Nguyễn Kim K, có nhiệm vụ rút tiền mặt tại kho bạc về nhập quỹ cơ quan. Các cá nhân này chỉ có nhiệm vụ quản lý khoản tiền mặt tại các lớp bồi dưỡng, không có quyền quyết định việc chi tiêu mà chỉ “xuất” tiền theo đề xuất của ban quản lý lớp học sau khi được Trần Văn T - chủ tài khoản phê duyệt. Mặc dù được giao quản lý khoản tiền còn dư sau khi thanh toán tại mỗi lớp học nhưng việc chi tiêu, sử dụng các khoản tiền này đã được đơn vị công khai thống nhất sử dụng vào công việc chung của đơn vị trong dịp tết nguyên đán năm 2019, 2020 tại cuộc họp cơ quan vào các ngày 25/12/2018 và ngày 16/12/2019. Do đó Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý là có căn cứ.

4.3. Đối với giảng viên: Bà Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Đình T, Vũ Thị Bích H và Phạm Thị Thúy V được Liên minh HTX thuê giảng dạy 19 lớp bồi dưỡng. Quá trình điều tra xác định, mặc dù tại các lớp đã rút ngắn thời gian bồi dưỡng nhưng các giảng viên vẫn đảm bảo lượng kiến thức truyền đạt cho các học viên theo giáo trình đưa ra. Các giảng viên chỉ là bên cung cấp dịch vụ cho phía Liên minh HTX để tổ chức các lớp bồi dưỡng, việc thanh toán là theo đúng hợp đồng đã ký kết; các giảng viên không biết việc chi tiêu khoản kinh phí còn dư của Liên minh HTX hay tham gia vào việc quyết toán khoản kinh phí tổ chức thực hiện nên không biết có hay không việc giảm trừ kinh phí đã thanh toán theo quy định. Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4.4. Đối với phía Khách sạn H: Ông Nguyễn Xuân L đứng tên chủ hộ kinh doanh Khách sạn H nhưng thực tế bà Bùi Thị T là người trực tiếp trao đổi, thống nhất giải quyết các vấn đề phát sinh với phía Liên minh Hợp tác xã trong quá trình cho thuê dịch vụ tổ chức các lớp bồi dưỡng. Ông L, bà T khẳng định chỉ nhận tiền thanh toán theo đúng ngày học thực tế và chuyển lại khoản tiền chênh lệch cho Đinh Thị Ngọc H với lý do H đưa ra là để sử dụng vào các công việc khác của lớp. Bản thân ông L, bà T chỉ là đơn vị cung cấp dịch vụ cho Liên minh HTX để tổ chức các lớp bồi dưỡng, không biết cụ thể chương trình, kế hoạch bồi dưỡng của từng lớp, việc thanh toán các khoản dịch vụ theo hợp đồng đã ký, theo đề nghị của bên sử dụng dịch vụ; không biết việc chi tiêu khoản kinh phí còn dư của Liên minh HTX; không được tham gia vào việc quyết toán khoản kinh phí tổ chức thực hiện nên không biết có hay không việc giảm trừ kinh phí

đã thanh toán theo quy định. Vì vậy, không đủ căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với các cá nhân nêu trên trong vụ án này.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền các bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả hiện đang lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh H cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với một máy tích xách tay được thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần trả lại Liên minh HTX tỉnh H là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 356; điểm b, s, v khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn T, Trịnh Ngọc T1, Đinh Thị Ngọc H phạm tội “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ”.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Trần Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 29/11/2024.

- Bị cáo Trịnh Ngọc T1 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 29/11/2024.

- Bị cáo Đinh Thị Ngọc H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 29/11/2024.

Giao bị cáo Trần Văn T và bị cáo Đinh Thị Ngọc H cho Ủy ban nhân dân phường Đ, TP H, tỉnh H giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Trịnh Ngọc T1 cho Ủy ban nhân dân phường T, TP H, tỉnh H giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp các bị cáo Trần Văn T, Trịnh Ngọc T1, Đinh Thị Ngọc H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định pháp luật Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước

và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 223.070.000 đồng theo Biên lai số 0002752 ngày 15/11/2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh H.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 52.450.000 đồng theo Biên lai số 0002857 ngày 08/10/2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh H.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.000.000 đồng theo Biên lai số 0002859 ngày 08/10/2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh H.

- Hoàn trả cho Liên minh Hợp tác xã tỉnh H 01 máy tính (Laptop) đã qua sử dụng nhãn hiệu ACER màu bạc, theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng số 07/BB-GNVC ngày 07/11/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H và Cục THADS tỉnh H.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh H;
- Cơ quan CSĐT tỉnh H;
- Sở tư pháp tỉnh H;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Cục THADS tỉnh H;
- UBND P. Thái Bình, TP H;
- UBND P. Đồng Tiến, TP H;
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Trường Sơn

